**TIẾT 111: KHỐI TRỤ- KHỐI CẦU**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Thông qua vật thật và đồ dùng trực quan nhận dạng khối trụ và khối cầu

- Thực hành đếm số hình trong một tổ hợp các hình

- Phát triển các năng lực toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: Bảng phụ,..

**2. Học sinh:**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động**  - GV tổ chức HS vận động theo nhạc.  - GV tổ chức HS HS đặt các đồ vật đã chuẩn bị lên bàn.  - GV tổ chức HS chia sẻ trong nhóm..  - GV tổ chức HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV giới thiệu bài. | - HS vận động theo nhạc.  **- Cá nhân:** HS đặt các đồ vật đã chuẩn bị lên bàn.  **- Nhóm 2:** Chia sẽ hiểu biết về hình dạng của đồ vật.  **- Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến**  - Hộp sữa có dạng khối trụ; Quả bóng có dạng khối cầu  - HS nhắc lại tựa. | |
| **2. Hình thành kiến thức**  - GV hướng dẫn GV yêu cầu HS thực hiện các hoạt động:  - Yêu cầu học sinh đặt các đồ vật đã chuẩn bị lên bàn.  - GV chiếu các hình ành các khối trụ ,khối cầu  - Yêu cầu HS nhắm mắt 30 giây tưởng tượng hình ảnh khối trụ, khối cầu trong | **- Toàn lớp:** HS thực hiện các hoạt động theo hướng dẫn của GV.  - HS đặt các đồ vật đã chuẩn bị lên bàn. Nhìn hộp sữa và sắp xếp các đồ vật có dạng giống hộp sữa vào trong giỏ màu xanh, nhìn quả bóng và sắp xếp các đồ vật có dạng giống quả bóng vào trong giỏ màu đỏ vật chuẩn bị.  - HS cầm khối trụ và khối cầu bằng gỗ hoặc bằng nhựa có dạng hình khối trụ, hình khối cầu rồi quan sát, xoay, lật chạm vào các khối và nói: "Đây là khối trụ”, “Đây là khối cầu”  - HS lấy ra một số đồ vật hoặc khối nhựa có dạng khối trụ và khối cầu với màu sắc và kích thước khác rồi nói: “Khối trụ", "Khối cầu"  - HS đối chiếu các đồ vật và các khối nhưa nói ở trên với hình ảnh về các khối trụ và khối cầu có trong SGK rồi nói, chẳng hạn: “Hộp bút chì màu có dạng khối trự”, “Quả bóng rổ này có dạng khối cầu  - HS tiếp tục thực hành theo nhóm, xếp riêng các đồ vật có dạng hình khối trụ và có dạng hình khối cầu  - HS quan sát, cầm nắm để nhận biết được các khối hình trụ, hình cầu | |
| **3. Thực hành luyện tập**  **Bài 1:**  - Gọi HS đọc đề bài.  - GV hỗ trợ HS làm bài tập.  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.  - GV tổ chức HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét và chốt đáp án đúng  - GV tổ chức HS có thể kể thêm các đồ vật xung quanh lớp học có dạng khối trụ, khối cầu  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:** Theo em khối nào lăn được  - Gọi HS đọc đề bài.  **-** GV chiếu hình ảnh minh họa.  - GV hỗ trợ HS làm bài tập.  - GV tổ chức HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3:**  - Gọi HS đọc đề bài.  - GV hỗ trợ HS làm bài tập.  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.  - GV tổ chức HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét và chốt đáp án đúng.  - GV tổ chức HS suy nghĩ, sử dụng các hình khối đã học (như khối hộp chữ nhật khối lập phương, khối trụ, khối cầu) để ghép thành các hình tương tự SGK hoặc các hình theo ý thích.  - GV khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn.  - GV nhận xét, tuyên dương. | -1 em đọc bài. Lớp đọc thầm theo.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Xem các hình sau rồi kể tên một số đồ vật có dạng khối trụ, khối cầu.  - **Cá nhân**: quan sát chỉ ra đồ nào thuộc dạng khối trụ, đồ vật nào dạng khối cầu  - **Nhóm 2**: HS trao đổi thống nhất kết quả.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến**  **- Khối trụ**: hộp sữa, bình nước, hộp gỗ, lon nước ngọt  **- Khối cầu:** Qủa bóng đá, bóng nhựa  -Tiếp nối kể: khối trụ hộp bút, chai nước khoáng, , khối cầu gồm quả cam, chanh, bóng tenis, ...  - HS quan sát và tìm ra khối nào lăn được  -1 em đọc bài. Lớp đọc thầm theo.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Theo em khối nào lăn được  - **Cá nhân**: HS quan sát hình  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến**  - Em quan sát trong hình vẽ có khối lập phương; khối hộp chữ nhật; khối cầu và khối trụ.  - Khối lăn được đó là: khối cầu và khối trụ.  - 1 em đọc bài. Lớp đọc thầm theo.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Mỗi hình sau có bao nhiêu khối trụ? Khối cầu? Khối lập phương? Khối hộp chữ nhật?  - **Cá nhân**: quan sát mỗi hình vẽ đếm số khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật  - **Nhóm 4**: HS trao đổi thống nhất kết quả.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến**  - Hình 1: Quan sát hình vẽ thấy:  + Có 2 khối trụ màu hồng  + Có 1 khối cầu màu xanh lá cây  + Có 1 khối lập phương màu vàng  + Có 1 khối hộp chữ nhật.  - Hình 2: Em quan sát thấy có:  + Có 4 khối cầu  + Có 7 khối trụ  + Có 1 khối lập phương  + Có 1 khối hộp chữ nhật  - Học sinh thực hành ghép hình  - HS mời bạn xem hình mới ghép được và nói cho bạn nghe ý tưởng ghép của mình.  - HS lắng nghe | |
| **Bài 4:**  - Gọi HS đọc đề bài.  - GV hỗ trợ HS làm bài tập.  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.  - GV tổ chức HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 em đọc bài. Lớp đọc thầm theo.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Kể tên một số đồ vật trong thực tế:  - **Cá nhân**: HS quan sát xung quanh lớp học và kể tên đồ vật có khối trụ, vật nào có khối cầu  - **Nhóm 4**: HS trao đổi thống nhất kết quả.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến**  a) Các đồ vật có dạng khối cầu: quả bóng, quả địa cầu, quả bưởi,..  b) Các đồ vật có dạng khối trụ: lon bia, pin,… | |
| **4. Vận dụng, trải nghiệm**  - GV hỏi HS:  - Về nhà, em hãy quan sát xem những đồ vật nào có dạng khối trụ hoặc khối cầu, những đồ vật nào có dạng khối hộp chữ nhật, khối lập phương để hôm sau chi sẻ với các bạn.  - Chuẩn bị bài sau.  - Nhận xét tiết học. | | - Qua bài này, các em biết thêm được điều gì?  + Nhận biết đồ vật có dạng khối trụ, khối cầu.  - HS kể tình huống.  - HS chú ý lắng nghe GV dặn dò |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | |  |

**TIẾT 112 + 113**

**BÀI HỌC STEM LỚP 2**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**BÀI 9: TRẢI NGHIỆM THÀNH PHỐ HÌNH HỌC**

**(2 tiết)**

**Gợi ý thời điểm thực hiện:**

Sau khi học xong về Khối trụ – khối cầu (môn Toán)

Bài 47: Luyện tập chung – Sách KNTT

Bài: Xếp hình, gấp hình – Sách CTST

Bài: Thực hành lắp, ghép xếp hình khối – Sách CD

**Mô tả bài học:**

Sử dụng các hình khối đã học thực hiện việc lắp, ghép, xếp và tạo hình, phối hợp với các kĩ năng xe, cắt, dán,… để thiết kế mô hình thành phố hình học.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung chủ đạo và tích hợp trong bài học:** | | |
| Môn học | | Yêu cầu cần đạt |
| Môn học chủ đạo | Toán | – Nhận biết và thực hiện được việc gấp, cắt, ghép, xếp và tạo hình gắn với việc sử dụng bộ đồ dùng học tập cá nhân hoặc vật thật.  – Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn đơn giản liên quan đến hình khối đã học. |
| Môn học tích hợp | Mĩ thuật | – Thực hiện được các bước trong thực hành tạo ra sản phẩm.  – Sử dụng được vật liệu sẵn có để thực hành, sáng tạo.  – Trưng bày, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm.  – Biết chia sẻ ý định sử dụng sản phẩm.  – Biết cách sử dụng công cụ phù hợp với vật liệu và an toàn trong thực hành, sáng tạo. |
| Tự nhiên và Xã hội | – Nêu được quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông (ví dụ: xe máy, xe buýt, đò, thuyền, ...) và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện. |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

– Nhận biết và thực hiện được việc cắt, ghép, tạo hình gắn với việc sử dụng bộ đồ dùng học tập cá nhân hoặc vật thật.

– Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn đơn giản liên quan đến hình khối đã học.

– Nêu được những quy định khi tham gia giao thông qua việc thuyết minh sản phẩm “thành phố hình học”.

– Có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo khi tham gia hoạt động nhóm tạo sản phẩm “thành phố hình học”; tự tin thuyết trình về ý tưởng và sản phẩm của nhóm; Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán khi nhận biết đồ vật có dạng hình khối, sử dụng đồ vật có dạng hình khối để tạo ra sản phẩm “thành phố hình học”.

– Cơ hội phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm khi tham gia hoạt động học tập, có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Phiếu học tập (dùng cho hoạt động 2)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Thiết bị/Dụng cụ | Số lượng | Hình ảnh minh hoạ |
| 1 | Súng bắn keo | 1 |  |
| 2 | Keo nến | 1 cái |  |

**2. Chuẩn bị của học sinh (dành cho 1 nhóm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Thiết bị/Dụng cụ | Số lượng | Hình ảnh minh hoạ |
| 1 | Vỏ hộp dạng khối hộp chữ nhật | 5–6 cái |  |
| 2 | Kéo, que tre | 1 cái |  |
| 3 | Giấy thủ công | 1 tập |  |

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động tiết học, ổn định tổ chức** |  |
| – GV mời cả lớp xem video. | – HS xem video. |
| – GV hỏi HS: Các bạn trong video vừa chơi xếp hình gì nhỉ? Xếp bằng những hình khối nào? | – HS trả lời: Các bạn chơi xếp hình ngôi nhà bằng các hình khối: khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật. |
| – GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. | – HS nhận xét, góp ý. |
| **KHỞI ĐỘNG (Xác định vấn đề)** |  |
| **Hoạt động 1: Đố bạn: Các vật trong tranh có dạng hình gì?** |  |
| **–** GV cho HS hoạt động cặp đôi: Quan sát tranh trong hoạt động 1 trang 41 và đố bạn trong nhóm: các vật trong tranh có hình dạng gì? | – HS hoạt động cặp đôi. |
| **–** GV gọi đại diện một vài nhóm trả lời, gọi HS nhóm khác nhận xét nhóm bạn. GV bấm vào ô số để hiện tên hình.  (Gợi ý: 1–khối hộp chữ nhật  2–khối cầu  3–khối trụ  4–khối lập phương) | – HS trả lời. |
| **–** GV hỏi HS: Hai bạn trong tranh đang trao đổi điều gì?  (Gợi ý: Các bạn đang trao đổi: các hình khối không chỉ có trong các đồ vật thực tế mà còn có trong tác phẩm nghệ thuật.) | – HS trả lời. |
| – GV dẫn dắt: Như vậy các em thấy: các hình khối mà chúng ta đã học xuất hiện rất nhiều trong thực tế, từ những đồ vật thật, đến những tác phẩm nghệ thuật, và còn cả trong các trò chơi xếp hình của các bạn nhỏ,... Trong bài học này, chúng mình cùng mô hình thành phố hình học từ những hình khối đã học nhé.  Mô hình đảm bảo các yêu cầu sau:  + Mô hình thành phố hình học được lắp ghép từ những đồ vật có dạng khối lập phương, khối trụ nhật, khối cầu.  + Đảm bảo tính thẩm mĩ, hài hoà về màu sắc, cân đối về hình dáng. |  |
| **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** |  |
| **Hoạt động 2: Ghép tên với hình khối thích hợp** |  |
| – GV yêu cầu HS đọc hoạt động 2 và thực hiện làm bài trên phiếu học tập số 1. | – HS hoàn thiện phiếu học tập số 1. |
| – GV mời HS lên trình bày phiếu học tập số 1.  (Gợi ý: 1–khối lập phương  2–khối trụ  3–khối hộp chữ nhật  4–khối cầu) | – HS lên trình bày phiếu học tập số 1. |
| – GV phát phiếu học tập số 2 và yêu cầu HS hoàn thiện. | – HS hoàn thiện phiếu học tập số 2. |
| – GV gọi HS lên trình bày phiếu học tập số 2.  Gợi ý: | – HS trình bày. |
| – GV gọi HS khác nhận xét bài của bạn. | – HS khác nhận xét, sửa bài nếu bạn làm sai. |
| – Để HS được củng cố về nhận dạng khối hình, GV có thể yêu cầu các nhóm lấy trong bộ đồ dùng học tập các khối hình. Chẳng hạn, yêu cầu HS lấy 2 khối trụ, 1 khối cầu, 2 khối hộp chữ nhật, 1 khối lập phương. | – HS thực hiện theo yêu cầu. |
| – GV nhận xét, đánh giá tổng kết hoạt động của giờ học. |  |
| **NGHỈ GIỮA TIẾT 1 VÀ TIẾT 2** |  |
| **THỰC HÀNH – VẬN DỤNG** |  |
| **Hoạt động 3: Đề xuất ý tưởng và cách làm mô hình thành phố hình học** |  |
| ***a) Thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm mô hình thành phố hình học*** |  |
| – GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS. | – HS lập nhóm theo yêu cầu. |
| – GV tổ chức cho các nhóm thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm mô hình thành phố theo các tiêu chí:  + Mô hình thành phố hình học được lắp ghép từ những đồ vật có dạng khối lập phương, khối trụ nhật, khối cầu.  + Đảm bảo tính thẩm mĩ, hài hoà về màu sắc, cân đối về hình dáng. | –Thảo luận nhóm |
| – GV mời đại diện nhóm lên chia sẻ ý tưởng làm mô hình thành phố hình học.  – GV có thể đặt các câu hỏi gợi ý:  + Nhóm dùng vật liệu gì để làm mô hình?  + Mô hình thành phố hình học của nhóm gồm có những gì?  + Những vật trong mô hình được làm từ những vật liệu và hình khối gì?  + Hãy suy nghĩ để hoàn thiện hơn ý tưởng của mình, đáp ứng tiêu chí tốt hơn.  + ...  (Ví dụ: + Dùng những vật liệu có sẵn như hộp sữa tươi có dạng khối hộp chữ nhật, lọ có dạng khối trụ,... và các giấy màu A4, giấy thủ công.  + Mô hình thành phố gồm có: toà nhà, đèn xanh đỏ, cây xanh, ô tô,…  + Thiết kế toà nhà cao tầng từ những vỏ hộp có dạng khối chữ nhật, làm đèn công viên từ những vật có dạng hình trụ, làm đèn xanh đỏ từ vật có dạng khối trụ…)  – GV lưu ý HS cần dự kiến số lượng những vật khi thiết kế: số lượng toà nhà, số lượng xe ô tô, cây xanh, đường phố, đèn giao thông, cầu,... | – Đại diện nhóm lên chia sẻ ý tưởng. |
| – GV mời các nhóm khác góp ý hoặc phản biện cho ý tưởng của nhóm bạn để có được ý tưởng thiết kế hoàn thiện nhất. | – Nhóm khác góp ý cho nhóm bạn. |
| ***b) Lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm mô hình thành phố hình học.*** |  |
| – GV mời HS thảo luận nhóm, lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm. | – HS thảo luận lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm mô hình. |
| – GV giao phiếu học tập số 3 cho HS hoàn thiện. | – HS hoàn thiện phiếu học tập số 3. |
| – GV mời HS trình bày phiếu học tập số 3. | – HS trình bày phiếu học tập số 3. |
| – GV đánh giá hoạt động của HS và chuyển sang hoạt động sau. |  |
| **Hoạt động 4. Làm mô hình thành phố hình học** |  |
| – GV yêu cầu các nhóm lựa chọn đồ dùng và vật liệu phù hợp với ý tưởng thiết kế mô hình thành phố hình học mà nhóm đã chọn. | – HS chọn đồ dùng và vật liệu phù hợp. |
| – GV yêu cầu H đọc phần b mục 4 trong sách Bài học STEM 2 trang 43 và cho biết: Sách gợi ý làm mô hình thành phố theo mấy bước?  (Gợi ý: Sách gợi ý làm mô hình thành phố theo 3 bước:  Bước 1: Tạo các bộ phận của thành phố.  Bước 2: Lắp ghép các bộ phận vào các vị trí cho phù hợp.  Bước 3: Hoàn thiện sản phẩm.) | – HS trả lời. |
| –GV: Các em đã lựa chọn ý tưởng, đã chuẩn bị đồ dùng và vật liệu phù hợp, giờ chúng ta tiến hành làm mô hình thành phố hình học, khi cần hãy cho cô biết để hỗ trợ nhé.  – GV theo dõi việc làm sản phẩm của HS và hỗ trợ khi cần thiết. | – HS làm mô hình. |
| – Các em làm xong sản phẩm hãy tự đối chiếu, kiểm tra lại theo các tiêu chí để có một mô hình thành phố hiện đại, phát triển nhé.  Chẳng hạn, tính thực tiễn của các thành phần như nhà cao tầng (có cửa vào, có bao nhiêu tầng, cách thể hiện các tầng trên sản phẩm), đèn giao thông để đúng hướng chưa, đường phố thế nào,... | – HS rà soát lại các thành phần đã tạo của thành phố hình học. Chỉnh sửa và hoàn thiện sản phẩm đảm bảo tính thầm mĩ phù hợp với thực tiễn. |
| **Hoạt động 5: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm** |  |
| – GV tổ chức cho các nhóm trưng bày sản phẩm thành phố hình học và chuẩn bị nội dung giới thiệu về sản phẩm của nhóm khi có nhóm bạn đến tham quan. | – HS trưng bày sản phẩm của mình.  – HS các nhóm đi tham quan sản phẩm của nhóm bạn, mỗi nhóm cử 1 đại diện ở lại nhóm để thuyết minh và trả lời câu hỏi (nếu có) của khách đến tham quan. |
| – GV yêu cầu nhóm giới thiệu sản phẩm của nhóm mình trước lớp.  (Gợi ý: Giới thiệu về tổng quan kiến trúc của thành phố hình học, những vật làm từng thành phần của thành phố, số lượng từng loại đồ vật, dạng hình khối gì cần sử dụng khi thiết kế thành phố, quy trình nhóm thực hiện tạo ra sản phẩm thành phố hình học.) | – HS giới thiệu sản phẩm. |
| – GV mời các nhóm tự đánh giá sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn bằng cách tô khuôn mặt cảm xúc phù hợp. | – HS hoàn thiện phiếu đánh giá. |
| **TỔNG KẾT BÀI HỌC** |  |
| – GV khen ngợi nhóm HS tích cực tham gia hoạt động, động viên các nhóm làm chưa tốt để lần sau cố gắng. |  |
| – GV nhận xét và tổng kết buổi học. |  |

**TRẢI NGHIỆM THÀNH PHỐ HÌNH HỌC**

**Nhóm**……………………………….. **Lớp**……………..

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

……………..

…..

……..

**A red and blue cubes with black text

Description automatically generated**

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

……………..

…..

……..

**Viết tên các hình khối sau**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| A white carton of milk  Description automatically generated  …………………… | A purple box with a bow  Description automatically generated  …………………… | A green apple with a leaf  Description automatically generated  …………………… | A round blue and white container with a blue lid  Description automatically generated  …………………… |  |  |
| A red book with yellow trim  Description automatically generated  …………………… | A red container with a red label  Description automatically generated  …………………… | A blue box with a handle  Description automatically generated  …………………… | A close-up of a globe  Description automatically generated  …………………… |  |  |
| A close-up of a tennis ball  Description automatically generated  …………………… | A red box with a picture of a lion  Description automatically generated  …………………… | A rubik's cube with different colored squares  Description automatically generated  …………………… | A can of cold milk  Description automatically generated  …………………… |  |  |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3**

.

**Vẽ ý tưởng của nhóm**

|  |
| --- |
|  |
| **1. Tên thành phố của em:**  ………………………………………………………………….……………………  **2. Thành phố của em gồm những mô hình gì?Mỗi mô hình sử dụng khối gì? Bao nhiêu khối?**  ………………………………………………………………………….……………  ………………………………………………………………………….……………  **3. Em đã sử dụng bao nhiêu khối hình cho sản phẩm của mình?**  ……………………………………………………………………………  **4. Em hãy mô tả hoạt động của thành phố.**  ………………………………………………………………………….……………  ………………………………………………………………………….……………  ………………………………………………………………………….……………  ………………………………………………………………………….…………… |

**TIẾT 114: NGÀY - GIỜ ( TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết đơn vị đo thời gian: ngày, giờ.

- Nhận biết 1 ngày có 24 giờ (được tính từ 12 giờ đêm hôm trước đến 12 giờ đêm hôm sau).

- Biết các buổi và tên gọi các giờ tương ứng (các buổi) trong một ngày. Thực hành xem giờ đúng trên đồng hồ. Đọc được giờ lớn hơn 12 giờ, 17 giờ, 23 giờ,…

- Có ý thức sử dụng thời gian hợp lí cho các hoạt động học tập, sinh hoạt thường ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**:

- GV chuẩn bị mặt đồng hồ có thể quay được kim phút và kim giờ. Mỗi bạn Hs mang đến một đồng hồ kim

- Phiếu bài tập, tranh tình huống như trong SGK.

**2. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  a) HS hát và vận động theo nhịp bài hát có nội dung liên quan đến đồng hồ, thời gian.  b) Nói cho bạn nghe các hoạt động diễn ra trong ngày, chẳng hạn: Buổi sáng tớ thức dậy lúc 6 giờ  - GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ và cảm nhận được nhịp sinh hoạt lặp đi lặp lại của thời gian hết ngày này sang ngày khác, sáng, trưa, chiều, tối, đêm  c) GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận nhóm về những thông tin ghi trên bảng tin và trả lời câu hỏi 14 giờ chiều là mấy giờ? | - HS tham gia vào hoạt động khởi động  - HS chia sẻ về thời gian trong ngày  - HS trả lời: 14 giờ là 2 giờ chiều  - HS nhận biết:  + Nhận biết 1 ngày = 24 giờ, 24 giờ trong một ngày được tính từ 12 giờ đêm hôm trước đến 12 giờ đêm hôm sau |
| **2. Hình thành kiến thức**  **1**. Nhận biết 1 ngày = 24 giờ.  - GV giới thiệu 1 ngày = 24 giờ; 24 giờ trong một ngày được tính từ 12 giờ đêm hôm trước đến 12 giờ đêm hôm sau  - GV sử dụng đồng hồ quay kim đồng hồ hai vòng minh hoạ 24 giờ (hoặc chiếu cho kim phút quay hết một vòng kim giờ di chuyển thêm 1 giờ).  **2**. Nhận biết tên các buổi và thời gian các buổi trong ngày.  - GV hỗ trợ HS làm phiếu học tập.  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.  - GV tổ chức HS chia sẻ trước lớp.  - GV chốt lại giới thiệu các buổi và thời gian các buổi trong ngày.  **3**. Thực hành xem đồng hồ và đọc giờ lớn hơn 12 giờ.  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.  - GV tổ chức HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nhận biết:  - HS chia sẻ 1 ngày có bao nhiêu giờ?  + Nhận biết 1 ngày = 24 giờ, 24 giờ trong một ngày được tính từ 12 giờ đêm hôm trước đến 12 giờ đêm hôm sau  - HS lắng nghe.  - HS đếm giờ theo thao tác của GV: 1 giờ, 2 giờ,.... 11 giờ, 12 giờ, 13 giờ, 14 giờ,.... 24 giờ.  - **Cá nhân**: HS làm phiếu học tập.  - **Nhóm 4**: Trao đổi trong nhóm và thống nhất kết quả.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến**   |  |  | | --- | --- | | **Sáng** | 1 giờ sáng, 2 giờ sáng, 3 giờ sáng, 4 giờ tăng, 5 giờ sáng 6 giờ sáng, 7 giờ sáng, 8 giờ sáng, 9 giờ sáng, 10 giờ sáng | | **Trưa** | 11 giờ trưa, 12 giờ trưa | | **Chiều** | 1 giờ chiều (13 giờ), 2 giờ chiều (14 giờ), 3 giờ chiều (15 giờ), 4 giờ chiều (16 giờ),5 giờ chiều (17 giờ), 6 giờ chiu (18 giờ) | | **Tối** | 7 giờ tối (19 giờ), 8 giờ tối (20 giờ), 9 giờ tối (21 giờ) | | **Đêm** | 10 giờ đêm (22 giờ), 11 giờ đêm (23 giờ), 12 giờ đêm (24 giờ) |   - Nhận biết tên các buổi và thời gian các buổi trong ngày.  - **Nhóm 2**: HS quay kim trên mặt đồng hồ giấy, rồi đọc kết quả chú ý những giờ lớn hơn 12 chẳng hạn: 17 giờ, 20 giờ  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  + HS thực hành xem đồng hồ rồi đọc kết quả.  - HS lắng nghe. |
| **3.Thực hành - Luyện tập**  **Bài 1**:Quay kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ:  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - GV hỗ trợ HS làm bài tập.  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.  - GV tổ chức HS chia sẻ trước lớp.  b) Thực hiện tương tự như phần 2.  - HS quay kim đồng hồ và giải thích cho bạn nghe, chẳng hạn: 13 giờ là 1 giờ chiếu niên quay kim giờ chỉ vào số 1, kim phút chỉ vào số 12.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Số ?**  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - GV yêu cầu HS thực hiện các thao tác sau:  - GV nên đưa thêm một số trường hợp khác để rèn kĩ năng xem giờ cho HS.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3:**  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - GV hỗ trợ HS làm bài tập.  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.  - GV tổ chức HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | -1 em đọc bài. Lớp đọc thầm theo.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Quay kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ.  - **Cá nhân**: HS quay kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ đúng giờ theo yêu cầu trong SGK.  **- Nhóm 2:** mỗi lần quay kim, đưa cho bạn xem, đọc giờ và cùng bạn kiểm tra xem cả hai đã quay đúng chưa, đã đọc đúng giờ chưa.  \* **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến**  **- 2 giờ:** kim giờ chỉ số 2, kim phút chỉ số 12  **- 5 giờ:** kim giờ chỉ số 5, kim phút chỉ số 12  **- 8 giờ:** kim giờ chỉ số 8, kim phút chỉ số 12  **- 11 giờ:** kim giờ chỉ số 11, kim phút chỉ số 12  **- 12 giờ:** kim giờ và kim phút chỉ số 12  **b.**  **- 13 giờ:** kim giờ chỉ số 1, kim phút chỉ số 12 là 1 giờ chiều.  - **14 giờ:** kim giờ chỉ số 2, kim phút chỉ số 12 là 2 giờ chiều.  **- 19 giờ:** kim giờ chỉ số 7, kim phút chỉ số 12 là 7 giờ tối.  **- 20 giờ:** kim giờ chỉ số 8, kim phút chỉ số 12 là 8 giờ tối.  **- 23 giờ:** kim giờ chỉ số 11 và kim phút chỉ số 12 là 11 giờ đêm.  - HS thực hiện tương tự với một số giờ khác  - HS lắng nghe.  -1 em đọc bài. Lớp đọc thầm theo.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Số  - **Cá nhân**: HS thực hiện các thao tác.  + Đọc giờ đúng trên đồng hồ kim và đồng hồ điện tử.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến**  - 14 giờ hay 2 giờ chiều.  -1 em đọc bài. Lớp đọc thầm theo.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Chọn đồng hồ thích hợp với mỗi tranh vẽ:  - **Cá nhân**: H/s xem tranh, đọc các câu ghi giải thích bức tranh rồi chọn đồng hồ.  - **Nhóm 4**: Trao đổi trong nhóm và thống nhất kết quả.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến** |
| **Bài 4: Trò chơi “Đòng hồ bí ẩn”**  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đồng hồ bí ẩn”  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát các đồng hồ trong SGK và giúp các bạn nhỏ đoán xem các bạn đang nói đến đồng hồ nào.  - GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm, mỗi nhóm nhận được một phiếu có các đồng hồ như trong SGK.  - GV nhận xét, tuyên dương. | -1 em đọc bài. Lớp đọc thầm theo.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Trò chơi “Đòng hồ bí ẩn”  - Hoc sinh lắng nghe.  - **Cá nhân**: HS quan sát đồng hồ và lựa chọn thích hợp.  - **Nhóm 4**: HS đọc giờ và đưa ra những câu hỏi để các bạn trong nhóm biết mình đang nói đến đồng hồ nào trong phiếu.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến**    -HS lắng nghe. |
| **4.Vận dụng, trải nghiệm**  - Xem trước bài tới  - GV nhận xét tiết học. | - GV hỏi HS: Qua bài này, các em biết thêm được điều gì?  + Biết các buổi và tên gọi các giờ tương ứng (các buổi) trong một ngày. Thực hành xem giờ đúng trên đồng hồ.  - Để xem đồng hồ chính xác, em nhắn bạn điều gì?  + Quan sát kỹ đồng hồ xem các kim chỉ vị trí nào.  - HS chú ý lắng nghe. |

|  |  |
| --- | --- |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**  …………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………… |  |

**TIẾT 115: NGÀY - GIỜ ( TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết đơn vị đo thời gian: ngày, giờ.

- Nhận biết 1 ngày có 24 giờ (được tính từ 12 giờ đêm hôm trước đến 12 giờ đêm hôm sau).

- Biết các buổi và tên gọi các giờ tương ứng (các buổi) trong một ngày. Thực hành xem giờ đúng trên đồng hồ. Đọc được giờ lớn hơn 12 giờ, 17 giờ, 23 giờ,…

- Có ý thức sử dụng thời gian hợp lí cho các hoạt động học tập, sinh hoạt thường ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**:

- GV chuẩn bị mặt đồng hồ có thể quay được kim phút và kim giờ. Mỗi bạn Hs mang đến một đồng hồ kim

- Phiếu bài tập, tranh tình huống như trong SGK.

**2. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  - Gv tổ chức học sinh hát bài hát: Em học toán  - GV giới thiệu bài, ghi bảng. | - HS vận động theo nhạc  - HS nêu tựa bài. |
| **2. Thực hành luyện tập**  **Bài 3:**  - Gọi HS đọc đề bài.  - GV hướng dẫn HS xem tranh, đọc các câu ghi giải thích bức tranh rồi chọn đồng hồ thích hợp. Nói cho bạn nghe kết quả.   * - GV khuyến khích HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp: sắp xếp lại thứ tự hoạt động theo thời gian cho hợp lí và kể thành một câu chuyện theo các bức tranh.   - Gọi đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp  \*GV nhận xét chốt đáp án đúng | -1HS đọc đề bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Chọn đồng hồ thích hợp với mỗi tranh vẽ.  - **Cá nhân**: H/s làm bài  - **Nhóm 2**: Đổi chéo vở kiểm tra nhau.  \* **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến**  + Loan giúp mẹ làm bánh lúc 15 giờ: đồng hồ D.  + Loan mang bánh biếu bà lúc 17 giờ: đồng hồ A.  + Loan tập đàn lúc 19 giờ: đồng hồ C.  + Bố Loan đi công tác về lúc 20 giờ: đồng hồ B. |
| **Bài 4: Trò chơi “Đòng hồ bí ẩn”**  - Gọi HS đọc đề bài.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đồng hồ bí ẩn”  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát các đồng hồ trong SGK và giúp các bạn nhỏ đoán xem các bạn đang nói đến đồng hồ nào.  - GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm, mỗi nhóm nhận được một phiếu có các đồng hồ như trong SGK.  - GV yêu cầu HS đọc giờ và đưa ra những câu hỏi để các bạn trong nhóm biết mình đang nói đến đồng hồ nào trong phiếu. | -1HS đọc đề bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Trò chơi “Đòng hồ bí ẩn”  - GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời:  - **Cá nhân**: HS quan sát đồng hồ và lựa chọn thích hợp  \* **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến** |
| **3. Vận dụng, trải nghiệm**  - Xem đồng hồ và làm việc cho đúng giờ  - Xem trước bài tới  - GV nhận xét tiết học. | - GV hỏi HS: Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì? Điều đó giúp gì cho cuộc sống?  + Biết một này có 24 giờ.  + Biết xem giờ.  -Thực hiện tại nhà  - HS chú ý lắng nghe. |

|  |  |
| --- | --- |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**  …………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………… |  |